

CHỦ TỐ GẶP NHAU

Sáng hôm sau, Nguyệt nương cho soạn lễ vật thật hậu, chờ Tiết tẩu tới đem sang nhà họ Trần. Nguyệt nương lại sai Tây Môn Đại Thư mặc đồ tang, ngồi kiệu tới thay mặt mình phúng điếu.

Tiết tẩu đem lễ vật tới thì Kính Tế đang đứng ở cửa, thấy vậy bèn hỏi:

- Ở đâu vậy?

Tiết tẩu đáp:

- Thôi cậu ơi, cậu đừng có làm bộ không biết, đây là lễ của mẹ vợ cậu sai tôi đem tới điếu lão gia, có cả Đại cô nương tới nữa đấy.

Kính Tế mỉa mai:

- Thì ra bên vợ tôi tới điếu đấy hả? Phụ thân tôi đã gần xanh cổ rồi mà mới thấy tới điếu, sao sớm quá vậy?

Tiết tẩu bảo:

- Kia, sao cậu lại nói thế? Đại nương bây giờ là thân góa bụa, có ra khỏi nhà đâu mà biết đến chuyện gì, lại cũng chẳng có ai tới báo tang, làm sao mà biết. Do đó mới trễ nải như thế này. Mãi hôm qua tôi tới nói chuyện, Đại nương mới biết đó. Xin cậu đừng giận.

Đang nói thì kiệu của Đại Thư ngừng ở cửa, Kính Tế làm bộ hỏi Tiết tẩu:

- Ai vậy?

Tiết tẩu bảo:

- Đừng có giả vờ, còn ai vào đây nữa, thì Đại cô nương vợ cậu chứ ai. Hôm nay Đại nương khó ở trong mình nên Đại cô nương đi thay, vả lại đại cô nương là phận dâu con thì phải đến chứ sao.

Kính Tế nói lớn:

- Duối con dâm phụ đó về đi, dâu con gì nó, nhà này không cần nó.

Tiết tẩu bảo:

- Kia sao cậu quá nóng giận như vậy? Dâu sao thì cũng là chỗ vợ chồng.

Kính Tế bảo:

- Nó không phải là vợ tôi nữa, tôi không cần nó nữa.

Đoạn nhìn ra, thấy Đại Thư chưa xuống kiệu, vội chạy tới đập người phu kiệu một đập rồi quát:

- Có đem kiệu đi không, tao đập nát kiệu ra bây giờ, mà con dâm phụ kia cũng khó yên với ta. Cút đi mau.

Hai người phu kiệu thấy Kính Tế làm dữ, vội khiêng kiệu đi.

Tiết tẩu vào nhà gọi được Trương bà ra thì kiệu đã đi xa rồi. Tiết tẩu không biết sao, đành thưa với Trương bà nhận lễ vật rồi trở về thưa chuyện lại với Nguyệt nương.

Nguyệt nương nghe chuyện xong giận uất lên bảo:

- Thằng khốn đó hành động như vậy thì quả không còn trời đất nào nữa. Sao lúc gia gia sinh tiền làm quan thì nó vác mặt tới đây ở suốt mấy năm, mà bây giờ nỡ lấy oán để báo ân như vậy. Chẳng qua là nó làm điều bậy bạ như nhóc, ta đánh mắng nó nên nó thù đấy thôi.

Đoạn quay sang bảo Đại Thư:

- Con à, cha mẹ vợ nó đã không coi ra gì, nhưng con là vợ nó, mà đã là vợ thì sống làm người bên chồng, chết làm ma bên chồng, ta cũng không dám giữ con ở nhà, sợ tiếng đời chê trách. Vậy thì ngày mai con cứ tới lần nữa, đừng sợ nó, nó không dám to gan lớn mật giết nổi con đâu, chẳng lẽ không còn vương pháp luật lệ gì hay sao, mà nó có thể muốn làm gì thì làm.

Sáng hôm sau, Nguyệt nương lại cho gọi kiệu đưa Đại Thư tới nhà Kính Tế, có Đại An đi theo.

Kính Tế vắng nhà, vì phải tới trông coi đắp mộ cho cha. Mẹ Kính Tế, Trương bà, là người biết lễ, giữ Đại Thư lại rồi bảo Đại An:

- Người về thưa với Đại nương là ta rất cảm tạ về lễ vật đem tới, xin Đại nương đừng chấp Kính Tế, hôm qua nó ăn nói hành động xằng bậy vì nó say rượu đầy thôi, để rồi ta sẽ dạy nó.

Đoạn sai khoản đãi Đại An rồi cho về.

Đến tối, Kính Tế về tới nhà, vừa thấy Đại Thư là xông tới đánh đá mà mắng:

- Con dâm phụ, mày bảo tao ăn nhờ ở đậu, vậy còn tới đây làm gì nữa? Mày biết không? Nhờ có của cải kim ngân tao đem tới mà nhà mày mới có được cái sản nghiệp như ngày nay. Gia đình mày sang đoạt của cải của tao chứ tao không có hề ăn một hạt cơm nào của gia đình mày đâu. Cha tao chết chôn đã cả tháng nay, bây giờ tao cần mẹ con mày tới điều tang hay sao?

Đại Thư cũng không vừa mắng lại rằng:

- Đồ khốn kiếp vô liêm sỉ, con dâm phụ đó bị đuổi ra rồi bị giết, bây giờ anh lại trút giận lên đầu tôi phải không?

Kính Tế nghe nói tới Kim Liên thì càng giận hơn nhảy tới nắm tóc vợ mà đánh. Trương bà phải chạy lại can, Kính Tế xô mẹ ra. Trương bà la khóc nói:

- Thằng chết ôn chết dịch bất hiếu bất nghĩa kia, mày không coi tao là mẹ nữa hay sao mà xô đẩy tao như thế?

Ồn ào lên một hồi rồi Kính Tế ra đường gọi một cỗ kiệu tới, đuổi vợ về mà bảo:

- Con dâm phụ còn vác mặt lại đây nữa thì tao giết mày.

Đại Thư về tới nhà thì sợ hãi lắm, ở li trong nhà, không dám đi đâu nữa.

Thật là:

*Ai ngờ câu chuyện thêm phiên phức,*

*Buồn giận thành ra oán hận sâu.*

Một hôm vào tiết Thanh minh tháng ba, Nguyệt nương sai soạn vàng hương, rượu thịt và nhiều lễ vật khác để ra ngoài thành làm lễ tảo mộ cho Tây Môn Khánh, Tuyết Nga và Đại Thư

ở nhà coi nhà. Ngọc Lâu, Tiểu Ngọc và nữ mẫu Như Ý bồng Hiếu ca nhi đi theo. Lại có cả vợ chồng Ngô Đại cữu cùng đi.

Cảnh vật ở ngoại thành muôn phần xanh tươi xinh đẹp, hoa hồng liễu lục, mây trắng trời xanh. Người ngựa nườm nượp, xe cộ dập dìu, thật một năm bốn mùa không mùa nào bằng được mùa xuân. Ngày xuân thì gọi là lệ nhật, gió xuân thì gọi là hòa phong, con ngựa ngày xuân gọi là bảo mã, cỗ kiệu ngày xuân gọi là hương xa, con đường mùa xuân gọi là phương kính. thềm chí đến bụi đất mùa xuân cũng được gọi là hương trần. Thấy hoa đua sắc, cỏ đua tươi thì bảo là xuân tín, thời gian mùa xuân thì gọi là thiếu quang.

Đi chừng năm dặm thì tới mộ phần của Tây Môn Khánh, nơi đây được xây cất thành một tòa biệt thự có đủ phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp y như dành cho người sống. Đại An đem các lễ vật vào, gia nhân lo nhóm lửa nấu đồ ăn để cúng.

Nguyệt nương, Ngọc Lâu và mọi người ngồi trên nhà khách dùng trà, trong khi Đại An và các gia nhân lo bày lễ tam sinh và các thứ rượu thịt lên tế đài trước phần mộ chủ.

Nguyệt nương thấy mọi việc đã chuẩn bị xong xuôi mà chưa thấy vợ chồng Ngô Đại cữu tới. Nguyên vợ chồng Ngô Đại cữu, mới đầu thì hẹn cùng đi, nhưng phút chót lại nói là sẽ đến sau.

Mãi tới giờ Tý mới thấy vợ chồng Ngô Đại cữu cưỡi lừa, đem một vài gia nhân tới. Nguyệt nương chạy ra rước vào hỏi:

- Sao tẩu tẩu không dùng kiệu, lừa này làm sao cưỡi nổi.

Đoạn mời vào phòng trong thay áo, trở ra dùng một tuần trà, rồi bắt đầu tới trước phần mộ của Tây Môn Khánh. Nguyệt nương châm năm nén hương lớn, đưa cho vợ chồng Ngô Đại cữu hai cây, Ngọc Lâu một cây, nữ mẫu Như Ý cầm giùm Hiếu ca nhi một cây, còn mình thì cầm một cây, vái lạy trước mộ rồi khấn rằng:

- Chàng ơi, nay nhân tiết Thanh minh, tôi là Ngô thị, cùng Mạnh Tam nương và con chúng ta là Tây Môn Hiếu, tới trước mộ chàng, có nén hương trầm vàng đốt cho chàng. Chàng sống khôn thác thiêng, xin về chứng giám, phù hộ cho vợ cho con, cho những người ra tảo mộ chàng hôm nay. Chàng ơi, tình phu thê gắn bó, nghĩa chồng vợ đậm đà, chàng về chứng giám cho tôi.

Khán xong thì cắm hương vào bát rồi phục xuống mộ mà khóc. Ngọc Lâu cũng bước tới khán vái rồi phục xuống mà khóc cùng Nguyệt nương. Nhũ mẫu Như Ý bồng Hiếu ca nhi tới trước mộ, quỳ lạy khán vái rồi cũng khóc. Sau cùng là vợ chồng Ngô Đại cữu tới khán vái.

Làm lễ xong, Đại An đem vàng mã ra đốt rồi vào nhà khách dọn tiệc rượu. Nguyệt nương mời vợ chồng Ngô Đại cữu nhập tiệc. Ngọc Lâu ngồi cạnh Nguyệt nương. Cuối cùng là Tiểu Ngọc, Như Ý bồng Hiếu ca nhi và một a hoàn của Ngô Đại cữu là Lan Hương. Mọi người uống rượu trò chuyện.

Nguyên đêm hôm trước, Xuân Mai nằm với Chu Thủ bị, giả vờ nằm mộng mà khóc thút thít. Chu Thủ bị hỏi thì Xuân Mai đáp :

- Tôi nằm mơ thấy mẫu thân tôi về bảo là tiết Thanh minh, nhà nào cũng tảo mộ đốt vàng, mà tôi là con, lại chẳng ngó ngang gì tới mẹ. Do đó, tỉnh dậy, tôi buồn mà khóc.

Chu Thủ bị bảo :

- Như vậy tức là nàng cũng có hiếu, đó là điều đáng khen, nhưng không biết mộ mẹ nàng ở đâu?

Xuân Mai nín khóc đáp:

- Ở sau chùa Vĩnh Phúc, phía nam ngoại thành đó.

Chu Thủ bị bảo:

- Tưởng xa xôi gì chứ chùa Vĩnh Phúc thì ngày mai để bảo chúng nó soạn lễ vật cho nàng ra tảo mộ mẹ.

Thì ra Xuân Mai lúc đứng ra chôn cất cho Kim Liên đã giấu Chu Thủ bị, và bây giờ lại bịa chuyện để được đi tảo mộ Kim Liên.

Hôm sau, Chu Thủ bị sai gia nhân soạn lễ vật thật hậu, đem ra phần đất hương hỏa của gia đình, dành để an táng người trong nhà, nơi đây có cả một trang viện nguy nga, có hoa viên đình đài rộng rãi. Chu Đại nương cùng con gái và Xuân Mai, mỗi người ngồi trên một cỗ kiệu bốn người khiêng, gia nhân xúm xít trong ngoài, quân hầu dẹp đường mà đi.

Trong khi đó, tại mộ phần của Tây Môn Khánh, ăn uống xong xuôi, Nguyệt nương sai gia nhân dọn dẹp các thứ, rồi gọi

thêm một cỗ kiệu cho Ngô Đại cữu mẫu, mọi người ra đường ngoạn cảnh. Ngô Đại cữu cưỡi lừa đi cạnh, gia nhân theo sau.

Đi ba dặm thì tới Đào Hoa diêm, năm dặm thì tới Hạnh Hoa thôn, dọc đường đúng là cảnh "ngựa xe như nước áo quần như nêm", trai thanh gái lịch dập dìu, người đi tảo mộ, kẻ thưởng xuân vui tiết Hàn thực, vui hội Đạp thanh.

Đang đi thì thấy trước mặt, bên gốc hòe lớn xanh tươi là một ngôi chùa lớn. Nguyệt nương hỏi:

- Ngôi chùa nhỏ này tên gì vậy ?

Ngô Đại cữu giục lừa tới gần đáp:

- Đây là viện hương hỏa của Chu lão gia, tên gọi Vĩnh Phúc Thiên Lâm. Lúc sinh tiền, dựng nhà ta từng cúng rất nhiều tiền để trùng tu Phật điện, cho nên bây giờ mới được sáng sủa khang trang như vậy đó.

Nguyệt nương bảo chị dâu:

- Chúng mình cũng nên vào chùa thăm cảnh Phật một chút.

Mọi người xuống kiệu vào chùa. Một tiểu sa di trông thấy vội vào báo với vị trưởng lão:

- Có một đám người sang trọng lắm, đang vào chùa đây.

Trưởng lão vội bước ra nghênh tiếp, nhận ra Ngô Đại cữu, Trưởng lão vội cung kính thi lễ, rồi sai các tiểu tăng mở hết các cửa trong chùa, doan nói:

- Kính thỉnh liệt vị Bồ Tát thí chủ du ngoạn cảnh Phật.

Lại sai một tiểu tăng hướng dẫn đi coi khắp nơi trong chùa. Lát sau mọi người trở lại phương trượng, vị trưởng lão sai đem trà mời dùng. Mọi người an tọa, Ngô Đại cữu hỏi:

- Dám hỏi đạo hiệu của trưởng lão đây.

Vị trưởng lão đáp:

- Đạo hiệu của bản tăng là Đạo Liên, còn chùa này là viện hương hỏa của ân chủ Chu lão gia trong soái phủ, hiện trong chùa có tất cả một trăm mười vị tăng, không kể rất nhiều vị tăng khác vân du tới tạm trú tọa thiền tại đây để đáp báo công đức chí thí chủ tứ phương.

Đoạn gọi tiểu tăng dọn tiệc chay tại phương trượng khoản đãi. Nguyệt nương nói:

- Chúng tôi chẳng dám quấy quả trưởng lão.

Nói xong lấy ra năm tiền, bảo Ngô Đại cứu đưa cho trưởng lão, rồi nói:

- Có chút ít để trưởng lão mua hương cúng Phật.

Trưởng lão cảm tạ rồi nói:

- Liệt vị Bồ tát thí chủ tới đây, chúng tôi mới chỉ có chung trà nhạt tiếp đãi mà đã cho nhiều quá.

Lúc đó tiệc chay đã dọn xong, trưởng lão mời mọi người dùng. Bữa tiệc vừa mới bắt đầu thì có hai quân hầu hung hăng bước vào bảo:

- Trưởng lão, không mau ra mà nghênh tiếp hay sao? Tiểu phu nhân trong phủ tới đó.

Vị trưởng lão lật đật đứng dậy xốc lại mũ đạo và áo cà sa rồi nói:

- Cảm phiền liệt vị thí chủ tạm lánh sang tiểu phòng bên cạnh đây chốc lát, đợi tiểu phu nhân niệm hương xong thì lại xin mời tiếp tục dùng tiệc chay với bản tăng.

Nói xong, sai ngay sa di dọn dẹp bàn tiệc.

Ngô Đại cứu và Nguyệt nương đứng dậy cáo từ nhưng vị trưởng lão cứ nhất định giữ lại.

Trong khi đó chuông chùa được đánh lên từng hồi để tiếp đón Xuân Mai. Vị trưởng lão ra tận cổng chùa đứng đợi, đám tiểu tăng đứng dọc hai bên cổng. Kiệu Xuân Mai hãy còn ở xa, đám quân hầu lẳng xăng chạy trước hô hoán dẹp đường. Khoảng Nhắc kiệu Xuân Mai ngừng tại cổng chùa, a hoàn vén rèm kiệu, Xuân Mai yếu điệu bước xuống. Vị trưởng lão cúi mình chấp tay nói:

- Tiểu tăng không được biết sớm là tiểu phu nhân tới nên không ra nghênh tiếp từ xa được, xin tiểu phu nhân tha tội.

Xuân Mai đáp:

- Làm phiền trưởng lão quá.

Nói xong gọi gia nhân dẫn thẳng vào nơi có mộ phần Kim Liên, sai đặt bàn dọn lễ vật. Các thứ xong xuôi, gia nhân quân hầu lui ra đứng hai bên. Xuân Mai từ từ bước tới thắp hương, vái bốn vái rồi khấn:

- Nương nương ơi, hôm nay tôi là Bàng thị tới đốt vàng cho nương nương đây, nương nương may mắn được lên Nát bàn, còn không may thì về nhận tiền này. Lúc trước tôi đã hết lòng nói để Chu lão gia cưới nương nương về cùng tôi sum họp một nhà, nào ngờ tôi chậm trễ quá để nương nương phải chết thảm vì tay kẻ thù. Xin nương nương hiểu cho lòng tôi.

Khấn xong, sai gia nhân đốt vàng mã rồi cất tiếng khóc bi ai.

Trong khi đó, Nguyệt nương ngồi tại tầng phòng, nghe nói là có tiểu phu nhân đến, nhưng chờ mãi không thấy vào, liền hỏi một vị hòa thượng, vị này đáp:

- Cách đây ít lâu, trong phủ Chu lão gia cho táng ở sau chùa một thiếu phụ, nói là thư thư của tiểu phu nhân, nên hôm nay nhân tiết Thanh minh, tiểu phu nhân tới đốt vàng cho chị, hiện còn đang ở ngoài mộ phần.

Ngọc Lâu bảo:

- Hay là không phải Xuân Mai tới.

Nguyệt nương cũng nói:

- Xuân Mai thì có người chị nào táng ở đây đâu.

Bèn hỏi vị hòa thượng:

- Tiểu phu nhân trong phủ quý tính là gì vậy?

Vị hòa thượng đáp:

- Tiểu phu nhân họ Bàng, hôm nọ có đưa cho trưởng lão chúng tôi bốn năm lạng bạc để làm lễ tụng kinh siêu độ.

Ngọc Lâu bảo:

- Hồi còn sinh tiền, gia gia có lần nói với tôi là Xuân Mai họ Bàng, là con lớn trong nhà nên gọi là Bàng đại thư. Chắc là nó đó.

Đang nói chuyện thì nghe tiếng vị trưởng lão gọi sa di:

- Mau sửa soạn trà lên nhé.

Sau đó là tiếng gia nhân đây tớ ôn ào, rồi Xuân Mai tiến vào phương trượng. Nguyệt nương và mọi người hé tấm màn trong tầng phòng nhìn ra, thì thấy đúng là Xuân Mai, nhưng đẹp đẽ sang trọng hơn trước bội phần. Xuân Mai có vẻ mập ra, khuôn mặt đầy đặn như vàng trắng, vàng đeo ngọc giắt đầy người, mặc áo đoạn đại hồng, quần thúy lam thêu kim tuyến, thập phần quý phái.

Vị trưởng lão đón tiếp Xuân Mai vào ngôi trong phương trượng. Tiểu sa di đem trà ra, trưởng lão hai tay nâng mời mà nói:

- Tiểu tăng quả tình không biết là tiểu phu nhân tới đây tế trước mộ phần do đó không chuẩn bị được gì, nguyện mong tiểu phu nhân thứ tội.

Xuân Mai nói:

- Đâu dám, tôi còn phải nhờ trưởng lão nhiều nữa chứ, tiện đây cũng cảm tạ trưởng lão về lễ niệm kinh hôm nọ.

Vị trưởng lão đáp:

- Không dám, tiểu phu nhân dạy quá lời, đó là bổn phận tiểu tăng phải báo đáp cho ân chủ, hôm nọ lại được tiểu phu nhân sai đem cho quá nhiều lễ vật và tiền bạc. Hôm đó tiểu tăng hết lòng lo cho thỏa đáng, tụng kinh cả một ngày mới xong, đến tối hai vị quản gia mới ra về, tiểu tăng có nhờ hai vị đó trình lại với tiểu phu nhân.

Xuân Mai gật đầu, tiếp lấy chung trà mà uống. Vị trưởng lão lại nói:

- Thỉnh tiểu phu nhân ngồi lại uống thêm chung trà nữa.

Vị trưởng lão cứ cà kê dê ngỗng khiến Nguyệt nương và mọi người ngồi chờ trong này sốt ruột, muốn ra về lại sợ bất tiện.

Lát sau Nguyệt nương sợ trời chiều, về nhà quá tối, bèn nhờ vị hòa thượng mời trưởng lão vào để cáo từ, Trưởng lão không chịu, nhất định lưu lại, rồi trở ra phương trượng thưa với Xuân Mai:

- Tiểu đạo còn chuyện này muốn bẩm với tiểu phu nhân.

Xuân Mai bảo:

- Trưởng lão có điều gì xin cứ dạy.

Vị trưởng lão nói:

- Bên trong tăng phòng hiện có mấy vị nữ thí chủ nhân đi du ngoạn, có tới đây thăm cảnh Phật, bây giờ các vị đó muốn ra về, tôn ý tiểu phu nhân thế nào, xin chỉ dạy cho.

Xuân Mai bảo:

- Sao trưởng lão không thỉnh các vị đó ra đây ngồi?

Vị trưởng lão vào mời ra, Nguyệt nương không chịu, đáp:

- Trưởng lão cứ nói là không gặp chúng tôi, trời chiều rồi, xin cho chúng tôi về.

Vị trưởng lão nghĩ rằng mình đã nhận tiền bố thí mà chưa khoản đãi được gì thì không yên lòng, nên cứ giục Nguyệt nương và mọi người ngồi ngoài phương trượng. Nguyệt nương không từ chối được, bèn cùng Ngọc Lâu và Ngô Đại cứu mẩu bước ra.

Xuân Mai vừa nhìn thấy đã nói:

- Tưởng ai, hóa ra nhị vị nương nương và đại cứu mẩu.

Nói xong đứng dậy mời ba người ngồi, rồi trước tiên sụp lạy Ngô Đại cứu mẩu... Ngô Đại cứu mẩu hoảng lên đứng dậy tránh ra một bên mà nói:

- Kia, tiểu phu nhân, bây giờ không phải ngày trước, xin tiểu phu nhân đừng để tôi mang tội thất kính.

Xuân Mai cứ lạy rồi đứng dậy nói:

- Sao đại cứu mẩu lại dạy vậy? Tôi đâu phải như người khác, tôn ty thượng hạ là lẽ tự nhiên, bỏ sao được.

Đoạn lại lần lượt sụp lạy Nguyệt nương và Ngọc Lâu. Hai người đều lạy trả lễ, nhưng Xuân Mai không chịu, nâng hai người dậy mà nói:

- Tôi quả không biết liệt vị có mặt tại nơi này, nếu biết sớm thì đã thỉnh ra bái kiến.

Nguyệt nương nói:

- Từ bấy đến nay chúng tôi bận rộn không tới quý phủ thăm hỏi thư thư được, xin thư thư đừng giận.

Xuân Mai đáp:

- Sao Đại nương lại dạy như vậy, tôi đâu dám giận gì.

Lại thấy Như Ý bồng Hiếu ca nhi đứng sau thì bảo:

- Mới có ít lâu mà ca nhi mau lớn quá.

Nguyệt nương bảo Như Ý:

- Người và Tiểu Ngọc không ra lạy chào thư thư hay sao?

Như Ý và Tiểu Ngọc tươi cười bước ra lạy chào, Xuân Mai đều đỡ dậy.

Nguyệt nương bảo:

- Thư thư à, cứ để cho chúng nó bái kiến.

Xuân Mai chỉ cười, rút trên đầu ra một đôi trâm vàng, cài lên mũ Hiếu ca nhi, Nguyệt nương thấy vậy nói:

- Đa tạ thư thư.

Rồi bảo Như Ý:

- Không bắt ca nhi lạy tạ hay sao?

Như Ý bảo Hiếu ca nhi chấp tay vái Xuân Mai. Xuân Mai vui vẻ lắm. Ngọc Lâu bảo:

- Hôm nay mà thư thư không tới đây thì làm sao chúng tôi được gặp vui vẻ như thế này?

Xuân Mai đáp:

- Chẳng giấu gì nhị vị nương nương. Ngũ nương tôi tứ cố vô thân, nên tôi cho chôn cất sau chùa này, hôm nay nhân tiết Thanh minh tới đây đốt cho Ngũ nương ít vàng gọi là cho trọn nghĩa tình ngày xưa. Nếu không có tôi thì ai đứng ra lo lắng cho Ngũ nương bây giờ.

Nguyệt nương nghe xong không nói gì. Ngô Đại cứu mẩu bảo:

- Thật thư thư là người có ân có nghĩa lắm, đã đứng ra lo mai táng lại còn nhớ tới tảo mộ đốt vàng nữa.

Xuân Mai nói:

- Thì đại cứu mẩu nghĩ coi lúc trước, Ngũ nương đối với tôi rất tốt, vậy mà khi chết thì chết tủi chết nhục, thì hài lại không ai nhận lãnh, nên tôi phải đứng ra lo cho trọn nghĩa.

Trong khi nói chuyện thì tiệc chay đã dọn xong, tiệc gồm hai bàn toàn món ăn chay thịnh soạn, trưởng lão mời mọi người ăn uống.

Tiệc xong, mọi người ngồi uống trà nói chuyện. Ngọc Lâu muốn đốt cho Kim Liên ít vàng gọi là trọn nghĩa chị em, bèn lấy ra năm tiền, nhờ một tiểu sa di mua vàng hương. Vị trưởng lão thấy vậy bèn bảo:

- Nương nương không phải mua, ở đây tiểu tăng còn nhiều, để xin lấy ra kính biểu nương nương.

Nhưng Ngọc Lâu cứ đưa tiền cho vị trưởng lão, rồi nhờ sa di đưa vào thăm mộ Kim Liên.

Tới nơi thấy mộ cao ba thước, dọn dẹp sạch sẽ, bèn bước tới thắp hương, vái một vái rồi khấn:

- Ngũ thư thư ơi, tôi là Mạnh Ngọc Lâu, không biết thư thư được an táng ở đây, nay mới tới đốt cho thư thư được trâm vàng, xin thư thư về mà nhận.

Khấn xong thì khóc.

Như Ý thấy Ngọc Lâu vào thăm mộ Kim Liên thì cũng định bông Hiếu ca nhi theo ra, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Đừng bông ca nhi đi đâu, làm ca nhi sợ.

Như Ý nói:

- Không sao đâu, Đại nương yên tâm.

Nói xong cứ bông Hiếu ca nhi ra. Tới mộ Kim Liên thì thấy Ngọc Lâu đang vừa đốt vàng vừa khóc.

Trong phương trượng, sau vài tuần trà, Xuân Mai sai gia nhân lấy đồ ăn mặn bày ra đây hai bàn, mời Ngô Đại cứu mẩu và Nguyệt nương dùng. Lát sau Ngọc Lâu vào, cũng được mời dự tiệc mặn. Cuối tiệc là Như Ý và Tiểu Ngọc.

Xuân Mai lại sai dọn riêng một bàn tiệc đem vào tầng phòng cho Ngô Đại cứu. Đang ăn uống chuyện trò vui vẻ thì thấy hai quân hầu vào quỳ bảm:

- Lão gia đang ở trang viện, sai chúng tôi tới thỉnh tiểu phu nhân tới coi hát tuồng, đại phu nhân và tiểu thư cũng đang ở đó, xin tiểu phu nhân tới ngay cho.

Xuân Mai chậm rãi bảo:

- Người về trình với lão gia là ta biết rồi.

Hai quân hầu lạy chào mà đi... Nguyệt nương thấy vậy cùng Đại cứu mẩu đứng dậy bảo:

- Thôi, trời cũng đã chiều, hôm nay làm phiên thư thư cũng nhiều rồi, thư thư lại hữu sự, xin cho chúng tôi về.

Nhưng Xuân Mai không chịu, nhất định giữ lại, sai gia nhân đem chung lớn tới uống rượu rồi bảo:

- Liệt vị nương nương và tôi gặp ít xa nhiều, nay gặp nhau đây thì xin ngồi lại cho thỏa tình mong nhớ, còn chút thân tình, xin đừng để dứt. Tôi ở đây cũng chẳng có ai thân thích, tôi sẽ tới lui thăm viếng liệt vị nương nương...

Nguyệt nương bảo:

- Thư thư à, thư thư nói vậy là quý rồi, chúng tôi đâu dám làm nhọc thư thư, để rồi chúng tôi sẽ tới vấn an thư thư.

Lát sau Nguyệt nương nói:

- Thôi bây giờ cũng muộn rồi, sợ chúng tôi về không kịp, đại cữu mẫu đây hôm nay lại không có kiệu.

Xuân Mai sốt sắng:

- Nếu đại cữu mẫu không có kiệu thì tôi có sẵn nhiều ngựa đây, để bảo gia nhân thỉnh đại cữu mẫu lên ngựa đưa về tận nhà.

Nhưng đại cữu mẫu từ chối nói là đã có lừa rồi.

Sau đó mọi người đứng dậy, Xuân Mai gọi gia nhân lấy một xấp vải và năm tiền, đưa cho trưởng lão. Trưởng lão cảm tạ rồi tiễn mọi người ra cổng.

Tối cổng, Xuân Mai bái biệt mọi người, chờ cho mọi người lên kiệu hết, mới lên kiệu mà đi. Gia nhân lại xúm xít, quân hầu lại hô hoán dẹp đường...

## HỒI 90

### CUỘC PHIÊU LƯU TAI HẠI

Mọi người ra khỏi chùa Vĩnh Phúc, theo đường lớn mà đi. Đại An đã đặt tiệc trước tại tửu lầu ở Hạnh Hoa thôn, và đang đứng đợi tại đó. Thấy mọi người tới, Đại An chạy ra tiếp đón rồi hỏi:

- Sao bây giờ Đại nương mới đến?

Nguyệt nương đáp:

- Xuân Mai mời ở lại chùa dùng tiệc nên mới chậm trễ.

Rồi kể sơ cho Đại An nghe về việc gặp gỡ Xuân Mai.

Đại An hướng dẫn mọi người lên lầu, phân ngôi thứ ngồi uống rượu thưởng xuân, từ trên lầu nhìn xuống cảnh người ngựa kiệu xe tấp nập dưới đường.

Trong lúc mọi người đang ngồi trên tửu lầu uống rượu, ngắm cảnh chuyện trò, thì dưới đường một đám người ngựa ồn ào kéo tới, cũng khoảng hai ba chục người đàn ông thanh niên. Nguyên đó là đám bạn bè và tùy tùng của con trai Lý Tri huyện là Lý Nha Nội, tên thật là Lý Cung Bích. Lý Nha Nội khoảng ngoài ba mươi, hiện đang theo học tại Quốc tử giám, vốn người phong lưu bác lãng, lười chuyện sách vở thi thư mà chỉ thích nuôi chó, cưỡi ngựa, săn bắn và lui tới các nhà ca nhi kỹ nữ, các nơi tửu điểm trà đình, do đó còn có danh hiệu là Lý Lãng tử.

Hôm nay Lý Nha Nội đội mũ kim đỉnh, mặc áo lụa mềm, chân đi hài vàng, cùng với viên Lang lại là Hà Bất Vi, dẫn bạn bè thủ hạ, đeo cung tên cưỡi ngựa đi săn bắn và thưởng xuân.

Đám người ngựa dừng lại ở chân tửu lầu, bỗng Lý Nha